

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: 17 /2016/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 11 tháng 5 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

Ban hành Quy định về quản lý và hành lang bảo vệ đối với đê cấp IV, cấp V  
trên địa bàn thành phố Hà Nội.

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Đê điều ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 113/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 6 năm 2007 của  
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đê điều;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ  
trình số 303/TTr-SNN ngày 01 tháng 12 năm 2015 và số 74/TTr-SNN ngày 26  
tháng 4 năm 2016 về việc ban hành quy định về quản lý và hành lang bảo vệ đối  
với đê cấp IV, cấp V trên địa bàn thành phố Hà Nội,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về quản lý và hành  
lang bảo vệ đối với đê cấp IV, cấp V trên địa bàn thành phố Hà Nội”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc các Sở,  
Thủ trưởng các ban, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận,  
huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành  
Quyết định này./  
*YPM*

*Noi nhận:*

- Như Điều 3;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Website Chính phủ;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó chủ tịch UBND Thành phố;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng HĐND và ĐĐBQHHN;
- Báo: HNM, KT và ĐT, Đài PT và TH Hà Nội;
- Công Thông tin điện tử Thành phố;
- CPVP, Trung tâm THCB, các phòng CV;
- Lưu: VT, KTGiang.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



*Nguyễn Đức Chung*

## QUY ĐỊNH

### Về quản lý và hành lang bảo vệ đối với đê cấp IV, cấp V trên địa bàn thành phố Hà Nội.

(Kèm theo Quyết định số 47/2016/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2016  
của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

## Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về quản lý và hành lang bảo vệ đối với đê cấp IV, cấp V trên địa bàn thành phố Hà Nội.

### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước, tổ chức, cá nhân nước ngoài có hoạt động liên quan đến các tuyến đê cấp IV, cấp V trên địa bàn thành phố Hà Nội.

## Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

### Điều 3. Quản lý và hành lang bảo vệ đối với đê cấp IV, cấp V

1. Hành lang bảo vệ đối với đê cấp IV, cấp V được tính từ chân đê trở ra 5 mét về phía sông và phía đồng.

2. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã (cấp huyện) chịu trách nhiệm quản lý đối với đê cấp IV, cấp V trên địa bàn.

### Điều 4. Xử lý công trình, nhà ở hiện có trong phạm vi bảo vệ đối với đê cấp IV, cấp V

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện giúp Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức việc cắm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ đối với đê cấp IV, cấp V.

2. Căn cứ mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ đê được cắm trên thực địa, việc xử lý công trình, nhà ở hiện có trong phạm vi bảo vệ đê được thực hiện theo quy định tại Điều 27 Luật Đê điều. Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm tổ chức việc di dời công trình, nhà ở trong phạm vi bảo vệ đê.

### Điều 5. Cấp phép hoạt động liên quan đến đê điều; sử dụng hành lang bảo vệ đối với đê cấp IV, cấp V



1. Những hoạt động quy định tại Khoản 1 Điều 25 Luật Đê điều liên quan đến đê cấp IV, cấp V phải được Ủy ban nhân dân Thành phố cấp giấy phép hoạt động. Trình tự, thủ tục cấp phép hoạt động liên quan đến đê điều thực hiện theo Thông tư hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Đất trong hành lang bảo vệ đê cấp IV, cấp V được kết hợp làm đường giao thông hoặc trồng cây chắn sóng, lúa và cây ngắn ngày. Việc khai thác cây chắn sóng trong hành lang bảo vệ đê cấp IV, cấp V phải theo hướng dẫn bằng văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

#### **Điều 6. Đầu tư tu bổ, nâng cấp đối với đê cấp IV, cấp V**

1. Việc đầu tư tu bổ, nâng cấp đối với đê cấp IV, cấp V phải tuân theo các quy chuẩn kỹ thuật về đê điều và phải được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm tra, thẩm định theo quy định của pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng.

2. Việc xây dựng, cải tạo công trình giao thông liên quan đến đê cấp IV, cấp V phải tuân thủ quy định tại Điều 28 Luật Đê điều.

### **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 7. Trách nhiệm của các Sở, ngành Thành phố**

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức cắm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ đê trên thực địa; xác định số lượng công trình, nhà ở phải di dời, xây dựng kế hoạch và biện pháp thực hiện việc di dời theo đúng quy định;

b) Thẩm định, thẩm tra các hoạt động liên quan đến đê cấp IV, cấp V trình Ủy ban nhân dân Thành phố cấp phép;

c) Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về đê điều và xử lý hành vi vi phạm pháp luật về đê điều;

d) Giải quyết khiếu nại, tố cáo về hành vi vi phạm pháp luật về đê điều theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo;

e) Tổ chức khảo sát, đánh giá hiện trạng; xây dựng Chương trình nâng cấp các tuyến đê cấp IV, cấp V đảm bảo yêu cầu chống lũ, kết hợp phát triển kinh tế - xã hội, giao thông nông thôn, trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố cân đối bố trí nguồn vốn thực hiện việc cắm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ đê; di dời công trình, nhà ở trong phạm vi bảo vệ đê; đầu tư tu bổ, nâng cấp các tuyến đê theo quy định về phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố theo từng giai đoạn và các quy định pháp luật liên quan.

3. Các Sở, ngành khác theo chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm triển khai thực hiện quy định này.

## **Điều 8. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện**

1. Quản lý các tuyến đê cấp IV, cấp V trên địa bàn theo quy định tại Khoản 2 Điều 43 Luật Đê điều và các quy định pháp luật khác liên quan.
2. Rà soát, thống kê hiện trạng tình hình vi phạm và xây dựng kế hoạch xử lý, giải tỏa vi phạm trong phạm vi bảo vệ đê cấp IV, cấp V.
3. Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện pháp luật về đê điều; kịp thời xử lý dứt điểm các hành vi vi phạm pháp luật về đê điều thuộc phạm vi địa phương quản lý.
4. Chỉ đạo chính quyền cấp xã, các cơ quan thông tin tuyên truyền của địa phương phổ biến nội dung của quy định này để nhân dân biết, thực hiện.

## **Điều 9. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã**

1. Quản lý các tuyến đê cấp IV, cấp V trên địa bàn theo quy định tại Khoản 3 Điều 43 Luật Đê điều và các quy định pháp luật khác liên quan.
2. Tổ chức, quản lý hoạt động của lực lượng quản lý đê nhân dân trên địa bàn theo quy định.
3. Phối hợp với các cơ quan truyền thông thông tin, tuyên truyền, phổ biến cho nhân dân địa phương các văn bản, quy định của pháp luật về đê điều, quy định về hành lang bảo vệ đê cấp IV, cấp V.

## **Điều 10. Khen thưởng và xử lý vi phạm**

1. Tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác quản lý, bảo vệ đê được khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.
2. Tổ chức, cá nhân vi phạm quy định này, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

## **Điều 11. Điều khoản thi hành**

1. Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan trên địa bàn Thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao để tổ chức thực hiện quy định này.
2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cấp, các ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan gửi văn bản đề nghị về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Chung

